

Số: /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Lạng Sơn năm 2024

Thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TU ngày 08/9/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng nông thôn mới (NTM) tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Đề án xây dựng NTM tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 139-NQ/TU ngày 06/12/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII về nhiệm vụ năm 2024; Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2024. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) xây dựng NTM tỉnh Lạng Sơn năm 2024 với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu tổng quát

Năm 2024, tiếp tục xác định công tác xây dựng NTM là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên, liên tục của các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, với quan điểm chỉ đạo xuyên suốt là toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, đi vào chiều sâu, thực chất và bền vững. Tập trung huy động, lồng ghép các nguồn lực từ các Chương trình MTQG và các nguồn lực khác để triển khai thực hiện xây dựng NTM với các mục tiêu chính như sau:

- Tập trung chỉ đạo xây dựng để có thêm 11 xã đạt chuẩn NTM (cao hơn chỉ tiêu Tỉnh ủy, HĐND tỉnh giao là 01 xã), nâng tổng số xã đạt chuẩn NTM toàn tỉnh lên 108/181 xã; bình quân tiêu chí/01 xã đạt từ 14,5 – 15,0 tiêu chí.

- Xây dựng thêm 06 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, nâng tổng số xã đạt chuẩn NTM nâng cao toàn tỉnh lên 30 xã; xây dựng thêm 04 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, nâng tổng số xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu toàn tỉnh lên 08 xã. Phấn đấu 20 xã biên giới đạt bình quân 15,2 – 16,2 tiêu chí/xã.

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo huyện Đình Lập thực hiện cơ bản hoàn thành 05 tiêu chí huyện NTM (gồm: Tiêu chí số 2 về Giao thông; Tiêu chí 5 về Y tế - Văn hóa - Giáo dục; Tiêu chí 6 về Kinh tế; Tiêu chí 7 về Môi trường; Tiêu chí 8 về Chất lượng môi trường sống) để đảm bảo phấn đấu đạt chuẩn huyện NTM giai đoạn 2021-2025 theo lộ trình kế hoạch.

- Mỗi huyện thực hiện xây dựng và công nhận đạt chuẩn từ 01-02 khu dân cư kiểu mẫu hoặc thôn kiểu mẫu; xây dựng và công nhận từ 01-02 vườn mẫu đạt chuẩn.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện duy trì, hoàn thiện các tiêu chí theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025 tại 43 xã đã được công nhận đạt chuẩn NTM và 08 xã đã được

công nhận đạt chuẩn NTM nâng cao giai đoạn trước năm 2022 theo Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 13/9/2023 của UBND tỉnh.

- Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP) phần đầu có ít nhất 15 sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên.

2. Chỉ tiêu cụ thể theo Bộ tiêu chí NTM

- Tiêu chí số 1 về Quy hoạch: tiếp tục rà soát, lập mới, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch xây dựng xã NTM, theo Bộ tiêu chí NTM và hướng dẫn của Bộ Xây dựng giai đoạn 2021 - 2030; công tác quy hoạch chú trọng điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch vùng sản xuất, khu chức năng phù hợp trong đồ án quy hoạch xã NTM gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Phần đầu năm 2024 toàn tỉnh có thêm 18 xã đạt chuẩn tiêu chí quy hoạch, nâng tổng số xã đạt tiêu chí lên 171/181 xã, chiếm tỷ lệ 94,5%.

- Tiêu chí số 2 về Giao thông: thực hiện cứng hóa trên 350 km mặt đường giao thông nông thôn các loại, nâng tỷ lệ cứng hóa đường giao thông nông thôn trên toàn tỉnh lên 58%; nâng tỷ lệ số xã có đường ô tô đến trung tâm xã được nhựa hóa, bê tông hóa đạt 97,2%; nâng tỷ lệ số thôn có đường ô tô đến trung tâm thôn được cứng hóa đạt 82%. Phần đầu năm 2024 toàn tỉnh có thêm 09 xã đạt chuẩn tiêu chí giao thông, nâng tổng số xã đạt tiêu chí lên 109/181 xã, chiếm tỷ lệ 60,02%.

- Tiêu chí số 3 về Thủy lợi và phòng chống thiên tai: tập trung ưu tiên đầu tư sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi các loại, kiên cố kênh mương đảm bảo diện tích đất nông nghiệp được tưới, tiêu chủ động từ các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh đạt 35.800 ha. Phần đầu năm 2024 toàn tỉnh có thêm 03 xã đạt chuẩn tiêu chí thủy lợi, nâng tổng số xã đạt tiêu chí lên 177/181 xã, chiếm tỷ lệ 97,8%.

- Tiêu chí số 4 về Điện: tiếp tục quan tâm đầu tư hoàn thiện và phát triển đồng bộ hệ thống lưới điện đảm bảo phục vụ sản xuất và đời sống của người dân khu vực nông thôn. Phần đầu năm 2024 toàn tỉnh có thêm 15 xã đạt chuẩn tiêu chí điện, nâng tổng số xã đạt tiêu chí lên 157/181 xã, chiếm tỷ lệ 86,7%.

- Tiêu chí số 5 về Trường học: rà soát, đánh giá cơ sở vật chất trường học theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT và Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; tập trung, ưu tiên nguồn lực đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất trường học tại các xã phần đầu đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao theo quy định. Phần đầu năm 2024 toàn tỉnh công nhận mới 15 trường đạt chuẩn quốc gia và có thêm 09 xã đạt chuẩn tiêu chí trường học, nâng tổng số xã đạt chuẩn tiêu chí lên 103/181 xã, chiếm tỷ lệ 56,9%.

- Tiêu chí số 6 về Cơ sở vật chất văn hóa: tiếp tục quan tâm đầu tư xây dựng phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở; hoàn thiện hệ thống Trung tâm văn hóa - thể thao xã, Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn theo Bộ tiêu chí quốc gia về NTM. Phần đầu năm 2024 toàn tỉnh có thêm 10 xã đạt chuẩn về cơ sở vật chất văn hóa, nâng tổng số xã đạt chuẩn tiêu chí lên 98/181 xã, chiếm tỷ lệ 54,1%.

- Tiêu chí số 7 về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: từng bước hoàn thiện hệ thống chợ và cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn theo quy hoạch, phù hợp điều kiện thực tế và nhu cầu của người dân. Phần đầu năm 2024 toàn tỉnh có thêm 04 xã đạt chuẩn về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, nâng tổng số xã đạt chuẩn tiêu chí lên 165/181 xã, chiếm tỷ lệ 91,2%.

- Tiêu chí số 8 về Thông tin và truyền thông: tiếp tục quan tâm, ưu tiên đầu tư nâng cấp hạ tầng bưu chính, viễn thông nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ cho các xã phần đầu đạt chuẩn NTM năm 2024 và các xã vùng khó khăn, biên giới. Thực hiện đầu tư hệ thống Đài truyền thanh xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông tại 20 xã; phần đầu hoàn thành tiêu chí Thông tin và Truyền thông tại 04 xã phần đầu đạt chuẩn. Nâng tổng số xã đạt chuẩn tiêu chí là 150/181 xã, chiếm tỷ lệ 82,9%.

- Tiêu chí số 9 về Nhà ở dân cư: huy động tối đa các nguồn lực xã hội và người dân để thực hiện tiêu chí nhà ở dân cư theo Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng NTM. Phần đầu năm 2024 toàn tỉnh có thêm 09 xã đạt chuẩn tiêu chí, nâng tổng số xã đạt chuẩn tiêu chí lên 145/181 xã, chiếm tỷ lệ 80,1%.

- Tiêu chí số 10 về Thu nhập: tiếp tục quan tâm chỉ đạo phát triển kinh tế nông thôn, ưu tiên hỗ trợ phát triển sản xuất theo hướng phát triển cây, con thế mạnh, sản phẩm chủ lực gắn với thực hiện Chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp, Chương trình Quốc gia mỗi xã một sản phẩm. Phần đầu năm 2024 toàn tỉnh có thêm 09 xã đạt chuẩn tiêu chí thu nhập, nâng tổng số xã đạt chuẩn tiêu chí lên 101/181 xã, chiếm tỷ lệ 55,8%.

- Tiêu chí số 11 về Nghèo đa chiều: phần đầu toàn tỉnh giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều từ 2,0 – 3,0% (riêng huyện nghèo giảm từ 4,5% trở lên); có thêm 13 xã đạt chuẩn tiêu chí về hộ nghèo đa chiều, nâng tổng số xã đạt chuẩn tiêu chí lên 103/181 xã, chiếm tỷ lệ 56,9%.

- Tiêu chí số 12 về Lao động: tiếp tục quan tâm công tác tư vấn định hướng nghề, đào tạo nghề và giải quyết việc làm; phát triển, xây dựng các mô hình đào tạo nghề có hiệu quả cho lao động nông thôn. Phần đầu giải quyết việc làm cho khoảng 1.000 lao động nông thôn; dạy nghề cho khoảng 6.000 người là lao động nông thôn; phần đầu có thêm 14 xã đạt chuẩn tiêu chí về lao động, nâng tổng số xã đạt tiêu chí lên 141/181 xã, chiếm tỷ lệ 77,9%.

- Tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn: tiếp tục củng cố và nâng cao hoạt động của Hợp tác xã theo Luật Hợp tác xã năm 2023; quan tâm chỉ đạo nâng cao hiệu quả hoạt động của các Hợp tác xã trên địa bàn các xã đã đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao. Phần đầu năm 2024 toàn tỉnh có thêm 11 xã đạt chuẩn tiêu chí tổ chức sản xuất, nâng tổng số xã đạt tiêu chí lên 117/181 xã, chiếm tỷ lệ 64,6%.

- Tiêu chí số 14 về Giáo dục và đào tạo: tiếp tục thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo các cấp. Phần đầu có thêm 04 xã đạt chuẩn tiêu chí về giáo dục và đào tạo, nâng tổng số xã đạt tiêu chí lên 180/181 xã đạt tiêu chí, chiếm tỷ lệ 99,4%.

- Tiêu chí số 15 về Y tế: tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả kế hoạch đề án xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới; duy trì 181/181 xã đạt Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế. Phần đầu năm 2024 toàn tỉnh có thêm 22 xã đạt chuẩn tiêu chí về y tế, nâng tổng số xã đạt tiêu chí lên 134/181 xã, chiếm tỷ lệ 74%.

- Tiêu chí số 16 về Văn hóa: tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, từng bước đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí của người dân khu vực nông thôn; tổ chức triển khai thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh”. Phần đầu năm 2024 toàn tỉnh có thêm 06 xã đạt chuẩn tiêu chí, nâng tổng số xã đạt tiêu chí toàn tỉnh là 164/181 xã, chiếm tỷ lệ 90,6%.

- Tiêu chí số 17 về Môi trường và an toàn thực phẩm: thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động người dân giữ gìn vệ sinh môi trường nông thôn và thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn; nâng cao nhận thức của người dân và các cơ sở sản xuất, kinh doanh về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Phần đầu năm 2024 toàn tỉnh có thêm 12 xã đạt chuẩn tiêu chí, nâng tổng số xã đạt tiêu chí lên 106/181 xã, chiếm tỷ lệ 58,6%.

- Tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật: thực hiện bồi dưỡng cho trên 4.000 lượt cán bộ, công chức cấp xã để từng bước đạt chuẩn đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã theo quy định; cải thiện và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân; thực hiện tốt công tác bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình và xâm hại trẻ em trên địa bàn nông thôn. Phần đầu có thêm 06 xã đạt tiêu chí, nâng tổng số xã đạt tiêu chí lên 137/181 xã, chiếm tỷ lệ 75,7%.

- Tiêu chí số 19 về Quốc phòng và an ninh: đẩy mạnh thực hiện phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc”; xây dựng thế trận an ninh Nhân dân kết hợp chặt chẽ với thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc; kết hợp quốc phòng, an ninh với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh. Phần đầu có thêm 05 xã đạt chuẩn tiêu chí, nâng tổng số xã đạt tiêu chí đạt lên 170/181 xã đạt tiêu chí, chiếm tỷ lệ 93,9%.

3. Chỉ tiêu xây dựng huyện Đình Lập đạt chuẩn NTM

Năm 2024, tiếp tục tập trung chỉ đạo huyện Đình Lập phần đầu cơ bản hoàn thành 05 tiêu chí huyện NTM cụ thể như sau:

(1) Tiêu chí số 2 về Giao thông: tập trung đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống giao thông trên địa bàn huyện đảm bảo đạt chuẩn; hoàn thiện hệ thống giao thông trên địa bàn xã theo quy hoạch; lắp đặt hệ thống biển báo đảm bảo an toàn giao thông khu vực thị trấn và các trung tâm xã. Thực hiện trồng cây xanh dọc tuyến đường huyện đảm bảo theo quy định; thực hiện hoàn thành chỉ tiêu 2.4 xây dựng Bến xe khách huyện đạt tiêu chuẩn loại IV.

(2) Tiêu chí 5 về Y tế - Văn hóa - Giáo dục:

- Đầu tư nâng cấp Trung tâm Y tế huyện theo hướng mở rộng các phòng chức năng; nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh của Trung tâm Y tế huyện. Phân đầu đảm bảo Trung tâm Y tế huyện đạt chuẩn theo quy định.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hoàn thiện sân vận động và khu vực kỹ thuật, Trung tâm văn hóa huyện và Quảng trường đảm bảo Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện đạt chuẩn; phát triển và nhân rộng các phong trào văn hóa, thể thao cơ sở, bảo đảm có nhiều hoạt động văn hóa - thể thao kết nối với các xã có hiệu quả đảm bảo yêu cầu theo quy định của Bộ tiêu chí.

- Đầu tư xây dựng, bổ sung cơ sở vật chất trường học đảm bảo trên 60,0% tỷ lệ trường Trung học phổ thông trên địa bàn huyện đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 1, theo quy định.

(3) Tiêu chí 6 về Kinh tế: tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng cụm công nghiệp huyện Đình Lập đảm bảo đạt yêu cầu của tiêu chí; cải tạo, nâng cấp, hoàn thiện chợ trung tâm huyện Đình Lập đảm bảo đạt chuẩn chỉ tiêu 6.2 về chợ trung tâm.

Tiếp tục chỉ đạo phát triển sản xuất các vùng nguyên liệu tập trung đối với các sản phẩm chủ lực của huyện; củng cố, xây dựng, phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp, hiệu quả; xây dựng các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị đảm bảo an toàn thực phẩm. Phát triển Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện trở thành trung tâm kỹ thuật nông nghiệp hoạt động có hiệu quả.

(4) Tiêu chí 7 về Môi trường: tiếp tục xây dựng hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn trên địa bàn huyện đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt chôn lấp trực tiếp $\leq 50\%$ tổng lượng phát sinh; tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định đảm bảo đạt $\geq 50\%$; tuyên truyền, vận động người thực hiện phân loại rác thải rắn tại nguồn đảm bảo đạt tỷ lệ $\geq 40\%$.

- Xây dựng hoàn thiện mô hình tái chế chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp quy mô cấp xã; đẩy nhanh tiến độ thực hiện công trình xử lý nước thải sinh hoạt tập trung tại 02 thị trấn Đình Lập và Nông Trường Thái Bình.

- Cụm công nghiệp, làng nghề trên địa bàn thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường, trong đó tỷ lệ đất trồng cây xanh trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp tối thiểu là 10% diện tích toàn khu; đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn đảm bảo đạt tỷ lệ $\geq 2\text{m}^2/\text{người}$.

(5) Tiêu chí 8 về Chất lượng môi trường sống: thực hiện duy trì hoạt động, xây dựng, sửa chữa, nâng các công trình nước sạch tập trung trên địa bàn huyện. Phân đầu đến hết năm 2024 tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch đạt trên $\geq 12\%$; tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững đạt trên 35%; xây dựng thực hiện kế hoạch, đề án kiểm kê, kiểm soát chất lượng nước; phục hồi cảnh quan, hệ sinh thái ao hồ và các nguồn nước mặt trên địa bàn huyện. Tuyên truyền vận động Nhân dân xây dựng cảnh quan, không gian trên địa bàn huyện đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn; 100% cơ sở sản

xuất, kinh doanh thực phẩm do huyện quản lý tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Xác định Chương trình xây dựng NTM là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, các ngành và cả hệ thống chính trị; công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện Chương trình phải bảo đảm toàn diện trên địa bàn toàn tỉnh (181/181 xã), trong đó ưu tiên lồng ghép các nguồn lực để hỗ trợ cho các xã phấn đấu đạt chuẩn NTM năm 2024 theo các cấp độ (NTM, NTM nâng cao, kiểu mẫu), các xã thuộc nhóm đạt từ 5-9 tiêu chí. Đối với nhóm xã đã đạt chuẩn NTM giai đoạn 2022 - 2023, tiếp tục chỉ đạo các xã đã đạt chuẩn giai đoạn trước năm 2022 lồng ghép các nguồn lực, xây dựng bổ sung hoàn thiện các tiêu chí đã đạt theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025 theo Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 13/9/2023 của UBND tỉnh, đặc biệt là đối với các tiêu chí về thu nhập, hộ nghèo, môi trường và an toàn thực phẩm, an ninh, quốc phòng; thực hiện, nhân rộng thực hiện xây dựng Khu dân cư kiểu mẫu, thôn kiểu mẫu, vườn mẫu; quan tâm đến lĩnh vực phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập cho người dân, bảo vệ môi trường theo hướng thực chất và bền vững.

Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia các cấp, phân công nhiệm vụ cụ thể cho cơ quan, đơn vị, thành viên Ban Chỉ đạo phụ trách địa bàn, phụ trách lĩnh vực; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho cơ sở trong quá trình triển khai thực hiện. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh về triển khai, thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025; tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình xây dựng NTM giai đoạn 2024-2025 kịp thời và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

2. Công tác tuyên truyền, đào tạo, tập huấn

Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và người dân về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng NTM trong năm 2024 và giai đoạn 2021-2025; chú trọng công tác tuyên truyền, phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng NTM, đánh giá mức độ hài lòng của người dân để làm cơ sở lập kế hoạch. Phát động và triển khai sâu rộng Kế hoạch 146/KH-UBND ngày 23/6/2022 của UBND tỉnh về thực hiện “Phong trào thi đua Lạng Sơn cùng cả nước chung sức xây dựng NTM”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh”, phong trào “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch góp phần vun đắp giá trị gia đình Việt Nam” từ cấp tỉnh đến cơ sở.

Tiếp tục tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng cho cán bộ xây dựng NTM theo Chương trình khung tập huấn, bồi dưỡng cán bộ xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025, nội dung tập huấn tập trung vào các chuyên đề phù hợp, đi sâu vào các nội dung bồi dưỡng kiến thức về tổng quan chương trình xây dựng NTM như: hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí NTM các cấp; kỹ năng

xây dựng kế hoạch, lập dự án thực hiện Chương trình; phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho cư dân nông thôn; kỹ năng tuyên truyền, vận động và huy động nguồn lực; quy trình, thủ tục lập hồ sơ công nhận đạt chuẩn NTM các cấp; quan tâm tổ chức các lớp đào tạo chuyên sâu để nâng cao năng lực quản lý cho Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý xã và Ban Phát triển thôn trong triển khai thực hiện Chương trình; tổ chức các Hội thảo chuyên đề, chuyên sâu trao đổi về kinh nghiệm, thực tiễn xây dựng NTM; tổ chức các đoàn tham quan, học tập, chia sẻ kinh nghiệm xây dựng NTM ở trong và ngoài tỉnh bảo đảm phù hợp, hiệu quả.

Các cơ quan truyền thông thường xuyên cập nhật, thông tin đầy đủ về hoạt động xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh; tăng cường tuyên truyền về các mô hình, điển hình tiên tiến, những sáng kiến, kinh nghiệm, cách làm hay trong xây dựng NTM trên các phương tiện thông tin đại chúng. Tăng cường xây dựng tài liệu, ấn phẩm truyền thông về xây dựng NTM dưới dạng video, hình ảnh để chia sẻ, lan tỏa qua các kênh thông tin trên nền tảng số.

3. Công tác xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn

Huy động tối đa các nguồn lực, lồng ghép nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, dự án hỗ trợ trên địa bàn và các nguồn vốn khác để chú trọng đầu tư cho các công trình hạ tầng NTM nhằm từng bước hoàn thiện các tiêu chí xã NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu, trong đó tập trung ưu tiên cho các xã phấn đấu đạt chuẩn năm 2024. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 27/9/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác; cơ chế huy động các nguồn lực khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 303/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 của UBND tỉnh về việc phân công cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp giúp đỡ, hỗ trợ các xã thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM, giai đoạn 2023 – 2025.

Các cấp, các ngành, UBND các huyện, thành phố tiếp tục quan tâm, bố trí nguồn lực ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và thực hiện huy động, lồng ghép khác để hỗ trợ các xã đã được công nhận đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao trước năm 2022 thực hiện bổ sung, hoàn thiện các tiêu chí đảm bảo theo bộ tiêu chí giai đoạn 2022 – 2025, trong đó tập trung vào các tiêu chí như trường học, giao thông, cơ sở vật chất văn hóa (đặc biệt là cấp thôn). Thực hiện tốt công tác quản lý, khai thác sử dụng các công trình đã được đầu tư xây dựng; chú trọng việc giao cho cộng đồng dân cư quản lý, giám sát và khai thác sử dụng, đồng thời duy trì chế độ duy tu bảo dưỡng để đảm bảo hiệu quả sử dụng lâu dài.

4. Phát triển sản xuất và đổi mới các hình thức tổ chức sản xuất

Đẩy mạnh thực hiện Chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị sản xuất gắn với xây dựng NTM; thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích

phát triển hợp tác liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020-2025 và Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019.

Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn sự nghiệp xây dựng NTM để hỗ trợ xây dựng các mô hình chuỗi liên kết sản xuất; nhân rộng các mô hình phát triển sản xuất có hiệu quả gắn với việc xây dựng phát triển các vùng nguyên liệu tập trung ứng dụng khoa học công nghệ, kỹ thuật cao vào sản xuất để hình thành chuỗi giá trị phù hợp, ưu tiên hỗ trợ nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh cho các HTX để duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí số 13 trong xây dựng NTM. Chuyển đổi tư duy cho người dân trong sản xuất xây dựng, phát triển các mô hình nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp đa giá trị, hỗ trợ mở rộng diện tích áp dụng quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn an toàn (VietGap, GlobalGap...), cấp mã vùng trồng, đẩy mạnh chuyển đổi số trong sản xuất, thương mại điện tử gắn với Chương trình “mỗi xã một sản phẩm” (OCOP).

Các huyện, thành phố, chủ động lựa chọn mô hình thực hiện theo định hướng chỉ đạo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; phân bổ nguồn vốn phù hợp với điều kiện thực tế. Thực hiện lồng ghép các Chương trình phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số, Chương trình giảm nghèo bền vững để từng bước hoàn thiện các tiêu chí về kinh tế và tổ chức sản xuất; tiếp tục quan tâm chỉ đạo các hoạt động hỗ trợ chứng nhận, xây dựng thương hiệu, nhãn mác, bao bì sản phẩm, cấp mã vùng trồng; hỗ trợ xúc tiến thương mại, quảng bá mở rộng thị trường cho các sản phẩm nông, lâm sản trên địa bàn.

5. Xây dựng xã NTM kiểu mẫu, xã NTM nâng cao, khu dân cư kiểu mẫu, thôn kiểu mẫu, vườn mẫu

Các cấp, các ngành tiếp tục quan tâm chỉ đạo đồng bộ, toàn diện việc duy trì, nâng cao chất lượng, hoàn thiện các tiêu chí tại các xã đã đạt chuẩn NTM theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2022-2025; rà soát, đánh giá, xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao, xây dựng khu dân cư kiểu mẫu, thôn kiểu mẫu, vườn mẫu theo quy định Bộ tiêu chí giai đoạn 2023-2025.

Đối với các xã phấn đấu đạt chuẩn NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu năm 2024 cần chú trọng tập trung vào nhóm nhiệm vụ chủ yếu như: tăng cường hỗ trợ phát triển sản xuất nâng cao thu nhập cho người dân; nâng cao chất lượng các nhóm tiêu chí về văn hóa, y tế, giáo dục và môi trường; tiếp tục hoàn thiện nhóm tiêu chí về hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn nông thôn để đảm bảo Chương trình đi vào chiều sâu, thực chất và bền vững.

6. Xây dựng huyện Đình Lập đạt chuẩn NTM

Tiếp tục quan tâm, bố trí nguồn lực ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và thực hiện huy động, lồng ghép khác để hỗ trợ huyện Đình Lập thực hiện xây dựng huyện đạt chuẩn NTM theo Kế hoạch số 228/KH-UBND ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh về xây dựng huyện Đình Lập đạt chuẩn NTM giai đoạn 2021-2025. Các Sở, ngành được giao nhiệm vụ phụ trách tiêu chí, phụ trách lĩnh vực, địa bàn tiếp tục quan tâm chỉ đạo, phối hợp, hỗ trợ huyện Đình Lập hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ xây dựng NTM trong 2024 đảm bảo theo lộ trình, kế hoạch.

7. Thực hiện các Chương trình chuyên đề phục vụ xây dựng NTM

7.1. Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP): đẩy mạnh phát triển sản phẩm OCOP để khai thác được tiềm năng, lợi thế khu vực nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân; góp phần chuyển dịch cơ cấu lại ngành nông nghiệp, gắn với phát triển tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề, dịch vụ và du lịch nông thôn; thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn bền vững; chỉ đạo thực hiện đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP năm 2024 bảo đảm chặt chẽ, chất lượng, hiệu quả.

7.2. Chương trình khoa học công nghệ: đẩy mạnh áp dụng các kết quả nghiên cứu khoa học vào thực tiễn, nghiên cứu các giải pháp thúc đẩy thực hiện có hiệu quả Chương trình, tiếp tục nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, giảm phát thải, thích ứng với biến đổi khí hậu; nghiên cứu các giải pháp về xử lý môi trường nông thôn đảm bảo bền vững; thực hiện Chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ nâng cao giá trị, phát triển bền vững một số sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn theo Quyết định số 2544/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh.

7.3. Chương trình phát triển du lịch nông thôn: tiếp tục đẩy mạnh khai thác, phát huy có hiệu quả các nguồn lực, tài nguyên du lịch của tỉnh. Đẩy mạnh phát triển du lịch nông thôn gắn với phát huy tiềm năng, lợi thế về nông nghiệp, làng nghề, văn hóa và môi trường sinh thái của các địa phương, nhằm nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của người dân nông thôn, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng tích hợp đa giá trị, bảo đảm xây dựng NTM bền vững. Năm 2024 thực hiện xây dựng xây dựng 02 điểm du lịch cộng đồng theo tiêu chuẩn ASEAN để hoàn thiện hồ sơ thẩm định công nhận vào năm 2025; tập trung xây dựng 03 điểm du lịch cộng đồng theo các tiêu chí Chương trình OCOP tại các xã Bắc Quỳnh, Vũ Lăng của huyện Bắc Sơn và Hữu Liên của huyện Hữu Lũng.

7.4. Chương trình chuyển đổi số: đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong xây dựng NTM nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng đời sống, thu hẹp khoảng cách về dịch vụ giữa nông thôn - thành thị phù hợp với định hướng chuyển đổi số của tỉnh từng bước hướng tới NTM thông minh. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 49-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 20/12/2023 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn năm 2024. Đẩy

mạnh phát triển chính quyền số, kinh tế số - xã hội số trong xây dựng nông thôn mới. Năm 2024 xây dựng 04 mô hình thôn thông minh theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025.

7.5. Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn: thực hiện hiệu quả nội dung vệ sinh môi trường nông thôn, an toàn thực phẩm, cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng NTM; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng – xanh – sạch – đẹp, an toàn đảm bảo bền vững; đầu tư xây dựng một số mô hình cấp nước tập trung phục vụ sinh hoạt cho người dân vùng khó khăn về nguồn nước; triển khai xây dựng, nhân rộng các mô hình thu gom xử lý nước thải, rác thải sinh hoạt, các mô hình phân loại rác tại nguồn; tổ chức tập huấn nâng cao năng lực giám sát cộng đồng về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm, đảm bảo thực hiện có hiệu quả tiêu chí về môi trường và an toàn thực phẩm. Năm 2024 triển khai xây dựng 01 mô hình xử lý, tái chế phụ phẩm nông nghiệp tại huyện Đình Lập, đảm bảo đạt chuẩn quy định của Bộ tiêu chí huyện NTM.

7.6. Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả trong thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự: chủ động đấu tranh, ngăn chặn và đẩy lùi các loại tội phạm, tệ nạn xã hội bảo đảm giữ vững an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa bàn nông thôn. Kiểm chế và kéo giảm các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông và vi phạm pháp luật khác trên địa bàn nông thôn. Thực hiện duy trì, nhân rộng các mô hình tự phòng, tự quản về an ninh, trật tự điển hình hoạt động có hiệu quả trong xây dựng NTM, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng NTM.

8. Công tác kiểm tra, giám sát; thi đua khen thưởng

Các cấp, các ngành nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; thực hiện hệ thống giám sát, đánh giá đồng bộ, toàn diện đáp ứng yêu cầu quản lý Chương trình. Quan tâm, làm tốt công tác sơ, tổng kết, đánh giá, khen thưởng, vinh danh kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu, điển hình trong thực hiện Chương trình.

III. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

Tổng nhu cầu các nguồn vốn để thực hiện Chương trình NTM năm 2024 là 6.424,319 tỷ đồng, trong đó:

1. Vốn đầu tư trực tiếp cho Chương trình 425,046 tỷ đồng, chiếm 6,62% bao gồm:

- Vốn đầu tư phát triển: 341,464 tỷ đồng, trong đó:
 - + Vốn ngân sách Trung ương: 164,880 tỷ đồng.
 - + Vốn ngân sách tỉnh: 127,120 tỷ đồng.
 - + Vốn ngân sách cấp huyện: 49,464 tỷ đồng.
- Vốn sự nghiệp: 83,582 tỷ đồng, trong đó:
 - + Vốn ngân sách Trung ương: 41,791 tỷ đồng.

+ Vốn ngân sách tỉnh: 31,458 tỷ đồng.

+ Vốn ngân sách cấp huyện: 10,333 tỷ đồng.

2. Vốn lồng ghép từ các Chương trình, dự án khác là 1.319,273 tỷ đồng, chiếm 20,54%.

3. Vốn huy động từ doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức kinh tế là 60 tỷ đồng, chiếm 0,93%.

4. Vốn tín dụng là: 4.500 tỷ đồng chiếm 70,04%.

5. Huy động đóng góp của cộng đồng dân cư (tiền mặt, vật chất, hiến đất, ngày công lao động quy ra tiền) là: 120 tỷ đồng, chiếm 1,87%.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp các sở, ngành đề xuất các giải pháp thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh. Chủ động tham mưu, phối hợp triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách và hướng dẫn tổ chức thực hiện Chương trình. Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ xây dựng NTM thuộc lĩnh vực ngành phụ trách.

Tham mưu thực hiện có hiệu quả Chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng NTM; Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); Chương trình cấp nước sạch nông thôn. Phối hợp với các sở, ngành phụ trách thực hiện các Chương trình Chuyên đề phục vụ xây dựng NTM.

2. Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng NTM tỉnh

Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố tổng hợp, tham mưu UBND, Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh chỉ đạo, triển khai thực hiện chương trình có hiệu quả; có trách nhiệm tổng hợp, kết nối các hoạt động về xây dựng NTM từ cấp tỉnh đến cơ sở. Chuẩn bị các nội dung Chương trình cho các cuộc họp, hội nghị, hội thảo của Ban Chỉ đạo tỉnh theo yêu cầu. Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện công tác tuyên truyền, truyền thông; trực tiếp thực hiện công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp. Tổng hợp nhu cầu, xây dựng phương án, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu phân bổ và giám sát tình hình thực hiện vốn ngân sách và các nguồn vốn huy động khác để xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh.

Chủ trì, kết nối hoạt động kiểm tra, hướng dẫn của các Sở, ban, ngành, thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh; phối hợp các sở, ban, ngành, thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc, nắm bắt tiến độ tình hình thực hiện xây dựng NTM trên địa bàn toàn tỉnh, kịp thời tổng hợp, báo cáo và chủ động tham mưu, đề xuất xử lý, giải quyết những khó khăn, vướng mắc nhằm tháo gỡ khó khăn cho cơ sở trong quá trình thực hiện Chương trình. Phối hợp tham mưu, đề xuất UBND tỉnh khen thưởng các tập thể, cá nhân, hộ gia đình có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM; tham mưu chỉ đạo lồng ghép nguồn vốn các chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 27/9/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh; kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM theo lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố tham mưu UBND tỉnh rà soát, ban hành các cơ chế, chính sách thực hiện Đề án và các danh mục dự án khuyến khích đầu tư về lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí sự nghiệp nguồn vốn ngân sách trung ương và cân đối, bố trí vốn đối ứng kinh phí sự nghiệp ngân sách tỉnh cho Chương trình, đảm bảo phù hợp với Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh; căn cứ khả năng ngân sách, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh hỗ trợ cho các huyện chưa có phương án bố trí đối với nhu cầu vốn đầu tư xây dựng còn thiếu để thực hiện mục tiêu xây dựng NTM.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán các nguồn vốn kinh phí sự nghiệp ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình.

5. Các sở, ban, ngành trực tiếp phụ trách các tiêu chí

Tham mưu cho UBND tỉnh tiếp tục rà soát hoàn thiện ban hành các văn bản, quyết định, hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2022-2025; trực tiếp chỉ đạo hướng dẫn cơ sở thực hiện các nội dung thuộc Chương trình xây dựng NTM theo lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách; đề xuất bổ sung cơ chế, chính sách quản lý thực hiện Chương trình xây dựng NTM theo chức năng nhiệm vụ.

Thường xuyên tổ chức kiểm tra cơ sở, địa bàn được phân công phụ trách; chủ động giám sát, rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí, nhiệm vụ, nội dung thành phần được phân công chủ trì. Định kỳ hằng quý báo cáo kết quả thực hiện Chương trình về Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh qua Văn phòng Điều phối xây dựng NTM tỉnh để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

6. Các cơ quan tham gia thực hiện Chương trình

Thực hiện các nhiệm vụ của Thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo; có trách nhiệm xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị gắn với nhiệm vụ xây dựng NTM. Các cơ quan thông tin, truyền thông có trách nhiệm thường xuyên cập nhật, thông tin đầy đủ về hoạt động xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, tổ chức Đoàn thể chính trị - xã hội các cấp đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia thực

hiện phong trào thi đua “Lạng Sơn cùng cả nước chung sức xây dựng NTM” gắn với việc thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh”. Chỉ đạo, thực hiện việc tổ chức lấy ý kiến của người dân về sự hài lòng kết quả xây dựng NTM; thực hiện công tác giám sát, phản biện trong công tác xây dựng NTM.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn, rà soát, giao chỉ tiêu kế hoạch xây dựng NTM cho các xã bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế; tập trung ưu tiên các nguồn lực để thực hiện Chương trình một cách đồng bộ và hiệu quả. Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình đảm bảo chi tiết, cụ thể từng chỉ tiêu, tiêu chí tiến độ, lộ trình thực hiện hoàn thành các tiêu chí đối với các xã phân đầu đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao và NTM kiểu mẫu năm 2024. Quan tâm ưu tiên nguồn lực để đầu tư, hỗ trợ thực hiện bổ sung, hoàn thiện, nâng cao các chỉ tiêu, tiêu chí tại các xã đã đạt chuẩn NTM và xây dựng Khu dân cư kiểu mẫu, thôn kiểu mẫu, vườn mẫu bảo đảm hoàn thành theo kế hoạch chung của tỉnh. Đối với UBND huyện Đình Lập xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình, trong đó thực hiện đồng thời xây dựng các tiêu chí xã NTM và tiêu chí xây dựng huyện NTM để đảm bảo hoàn thành theo tiến độ, kế hoạch của tỉnh.

Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn chủ động nghiên cứu kỹ yêu cầu của các Bộ tiêu chí NTM và các văn bản hướng dẫn; rà soát danh mục, quy mô các công trình cần thiết đầu tư xây dựng, tránh tình trạng lãng phí, nợ đọng xây dựng cơ bản.

Chỉ đạo các xã rà soát đánh giá các chỉ tiêu, tiêu chí theo Bộ tiêu chí theo các cấp độ (xã NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu). Chủ động xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, ban chuyên môn phụ trách tiêu chí phối hợp với UBND các xã thực hiện khắc phục các tồn tại, yếu kém trong việc duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí tại các xã đã đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao được các cấp kiểm tra, giám sát chỉ ra.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện Chương trình trên địa bàn để chủ động xử lý, giải quyết các khó khăn, vướng mắc ngay tại cơ sở; thực hiện chế độ giao ban định kỳ giữa Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp huyện với các xã theo quy định; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

8. Ủy ban nhân dân các xã

Chủ động xác định các nội dung, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể thực hiện từng chỉ tiêu, tiêu chí NTM hoàn thành (thực hiện theo từng tháng trong năm 2024) phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và tiến độ theo yêu cầu kế hoạch.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý xây dựng NTM, cán bộ công chức xã và Ban Phát triển các thôn để chỉ đạo tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí, nội dung Chương trình. Phát huy tốt vai trò của các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền vận động người dân thực

hiện Chương trình nhất là các tiêu chí liên quan trực tiếp đến người dân và cộng đồng dân cư thực hiện.

Thực hiện chế độ giao ban định kỳ giữa Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng NTM xã với Ban Phát triển thôn, bản để kịp thời nắm bắt tình hình và xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

Chủ động xây dựng Kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ, công chức và các tổ chức, đoàn thể phụ trách tiêu chí phối hợp với Ban Phát triển thôn tuyên truyền vận động người dân thực hiện khắc phục các tồn tại, yếu kém trong duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí tại các xã đã đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao được các cấp thẩm quyền chỉ ra qua kiểm tra, giám sát.

Trên cơ sở nội dung Kế hoạch của UBND tỉnh các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan, UBND các huyện, thành phố và các xã chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM năm 2024 theo chức năng, nhiệm vụ được phân công./.

Nơi nhận:

- BCĐ TW CTMTQG XDNTM;
- VPĐP TW CTMTQG XDNTM;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ, đoàn thể, tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thành ủy, UBND, HĐND các huyện, thành phố (triển khai KH đến cấp xã);
- Văn phòng ĐP CTXDNTM tỉnh;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(PVĐ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lương Trọng Quỳnh